

*Bản án số: 07/2024/HSST
Ngày 11-01 - 2024*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN – HÀ NAM

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Tín - Cán bộ hưu phưởng Hoà Mạc.
2. Bà Đỗ Thị Liên - Giáo viên nghỉ hưu phưởng Hoà Mạc.

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Quý- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 125/2023/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2023/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 12 năm 2024 đối với:

**** Các bị cáo:***

1. *Đào Văn Đ*, sinh năm 1989, tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Đ1 và bà Hoàng Thị H; vợ: Lê Thị H; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Ngày 09/01/2020, TAND thành phố N xử phạt 22.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Ngày 24/02/2020, Đ nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Các ngày 27/4/2020, 16/8/2022, Đ nộp 22.000.000 đồng tiền phạt và 12.00.000 đồng tiền tịch thu sung Ngân sách nhà nước (Chưa được xóa án tích), tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 09/10/2023 đến ngày 12/10/2023 chuyển sang tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt;

2. *Trần Duy T*, sinh năm 2001, tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Duy Th (đã chết) và bà Dương Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 13/7/2023 đến ngày 22/7/2023 chuyển sang tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

3. *Phạm Văn C*, sinh năm 1994, tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn 3, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân

tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh S và bà Vũ Thị L; vợ: Hoàng Thị P (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/02/2022, Công an huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 8.000.000 đồng về hành vi buôn bán thuốc lá điều nhập lậu và kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ (ngày 03/3/2022 đã nộp số tiền trên); bị bắt tạm giữ từ ngày 13/7/2023 đến ngày 22/7/2023 chuyển sang tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

4. *Quách Mạnh H, sinh năm 2001*, tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện L, tỉnh Hoà Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn B và bà Bùi Thị L vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 13/7/2023 đến ngày 22/7/2023 chuyển sang tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt;

5. *Nguyễn Thị Thuỳ Tr, sinh ngày 20 tháng 3 năm 2006*, tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Đinh Thị Th chồng, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 23/02/2023, Công an thị xã Duy tiên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tr đã nộp số tiền trên vào ngày 03/3/2023; bị bắt tạm giữ từ ngày 13/7/2023 đến ngày 22/7/2023 chuyển sang tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt;

* *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ Tr*: Bà Đinh Thị Th, sinh năm 1987, Nơi ĐKNKTT: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi ở hiện nay: Tổ dân phố số 3, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ Tr*: Bà Phạm Thị Nhàn - Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Nam, có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

+ Anh Trịnh Hồng L, sinh năm 1991, địa chỉ: xóm V, xã N, huyện H, Ninh Bình, vắng mặt.

+ Ông Đào Văn Đ1, sinh năm 1966; địa chỉ: 255, Đ, phường B, huyện N, Ninh Bình, nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn H1, sinh ngày 20/6/2004, nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Hoà Bình, vắng mặt.

+ Anh Phan Văn Tr, sinh năm 1991, nơi cư trú: Tổ dân phố V, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 11/7/2023, Trần Duy T, Phạm Văn C, Quách Mạnh H và Nguyễn Thị Thùy Tr đi uống bia ở khu vực cầu Đ, sau đó đi chơi bi a ở khu vực công khu Công nghiệp Đ, thuộc phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Đến khoảng 02 giờ ngày 12/7/2023, cả nhóm đi về phòng trọ P.02 của chị H3 đang thuê trọ của gia đình anh Phan Văn Tr (chị H3 là bạn của T nhưng T không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của chị H3, khi đó chị H3 về quê và không khóa

cửa phòng trọ). Khi T, C, H và Tr đang ngồi đánh bài quỳ trong phòng trọ thì T lấy dưới đệm ra 01 túi nilon màu trắng bên trong có 03 mảnh nhỏ của viên ma túy keo ra, T sử dụng 01 mảnh ma túy, đưa cho Tr 01 mảnh ma túy để Tr sử dụng và cho 01 mảnh ma túy vào cốc nước bò húc cho C sử dụng. Sau đó, T tiếp tục lấy từ dưới đệm ra 01 túi nilon màu trắng bên trong có khoảng 1,5 chỉ ma túy ke ra, sau đó lấy đĩa sứ, bật lửa, thẻ nhựa và ống hút được cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng có sẵn trong phòng, đổ gói ma túy ke ra đĩa và xào. Khi T xào ma túy ke, Tr tắt điện sáng trong phòng và cầm điện thoại của T bật đèn Flash soi cho T kẻ các đường ke cho mọi người trong phòng sử dụng bằng cách dùng ống hút bằng tờ tiền 10.000 đồng hít các đường ke được T kẻ sẵn qua mũi vào cơ thể. T sử dụng 03 đường ke và để đĩa ke xuống đệm. Sau đó, H, C và Tr lần lượt bê đĩa ke lên và sử dụng. Quá trình sử dụng ma túy, H sử dụng điện thoại của mình kết nối với loa Bluetooth để bật nhạc mạnh cho mọi người cảm nhận cảm giá phê ma túy. Cứ như vậy, T, C, H và Tr cùng nhau sử dụng hết số ma túy ke mà T đã xào rồi nằm nghỉ, nghe nhạc trong phòng trọ. Đến khoảng 06 giờ, sau khi Phạm Văn C và Quách Mạnh H đi ăn sáng về phòng trọ. Lúc này, trong phòng trọ có 04 người là T, C, H và Tr, T nói với H *“H về Ninh Bình lấy ít lên chơi đi”*. Hiểu ý của T bảo mình về Ninh Bình mua ma túy lên để cả nhóm chơi tiếp nhưng do không có tiền nên H nói *“Có tiền đâu mà chơi, đi ngủ đi”*, C nói *“Thôi đi nghỉ đi”*. Thấy vậy, T nói với C *“Anh cho em mượn điện thoại để em cầm đi lấy đồ, đến trưa em vay được tiền thì em lấy điện thoại ra cho anh”*. Hiểu ý của T bảo C đưa cho T chiếc điện thoại Iphone 13Promax của C để T đem cầm lấy tiền mua ma túy về cùng nhau sử dụng nên C đồng ý. Sau đó, T nói với H *“Tao lấy máy anh C đi cầm nhé”*, hiểu ý của T nói là đem điện thoại của C đi cầm lấy tiền mua ma túy sử dụng nên H đồng ý và nói *“Làm thế nào thì làm”*. Lúc này, T gọi điện để liên hệ cầm điện thoại của C nhưng không được, rồi tiếp tục sử dụng điện thoại của mình có số thuê bao 0962578357 gọi vào số thuê bao của Đào Văn Đ là 0944741989, hỏi mua của Đ 10 viên ma túy keo và 01 nửa uôn ma túy ke với giá 13.000.000 đồng. Do chưa cầm được điện thoại của C nên T bảo Đ cho T để lại chiếc điện thoại Iphone 13 Promax của C, đến chiều T có tiền sẽ chuộc lại điện thoại thì Đ đồng ý và hẹn gặp T ở cầu Gián Khẩu thuộc huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, T rủ C cùng đi về Ninh Bình lấy ma túy, C đồng ý. T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning màu đỏ, BKS 35A - 134.CC chở C ngồi ở ghế phụ đi về Ninh Bình. Khi đến cầu G, lúc này khoảng 08 giờ, T gọi điện thoại cho Đ và nói *“Em đến rồi, anh đi ra đi”*, Đ nói *“Ừ, đứng đấy chờ tí”*. Khoảng 05 phút sau, Đ điều khiển xe ô tô Kia Cerato BKS 35A - 244.DD màu đen đến và đỗ ngược chiều với xe ô tô của T, cả hai xe cùng hạ kính cửa ghế lái xuống, Đ đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, loại vỏ cứng. Biết bên trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long này có chứa số ma túy mà mình hỏi mua trước đó nên T cầm để vào hộc xe ô tô, cạnh cần số, rồi T bảo C đưa cho mình chiếc điện thoại Iphone 13Promax của C để đưa cho Đ thì C đồng ý. T cầm chiếc điện thoại Iphone 13Promax của C đưa cho Đ. Sau đó, T điều khiển xe ô tô BKS 35A - 134.CC chở C đi về phòng trọ của Huyền. Đi được khoảng 5km, T bảo C mở bao thuốc lá Thăng Long ra để T kiểm tra số ma túy vừa mua được của Đ. C cầm bao thuốc lá Thăng Long lên, mở nắp bao ra thì thấy bên trong có 01 túi nilon loại túi có kẹp zip chứa chất tinh thể màu trắng, là ma túy ke ở phía trên và ma túy keo màu xanh hình con gấu ở phía dưới bao thuốc.

C cầm túi ma túy ke ra đưa cho T, T cầm túi ma túy ke xem xong thì cất vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long C đang cầm rồi C để bao thuốc lá này vào hộc xe ô tô. Trên đường về, T gọi điện cho Tr báo Tr sang phòng trọ sử dụng ma túy và nói “*Em ơi sang đi, anh sắp về đến nơi rồi*”. Khi T và C về đến nơi thì T đi cất xe ô tô BKS 35A - 134.CC, còn C cầm bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa ma túy vừa mua được của Đ đi vào trong phòng trọ và để trên mặt đệm. Lúc này, đã có Tr và H trong phòng. T lấy điện thoại của mình ra kết nối với loa Bluetooth để bật nhạc mạnh cho mọi người nghe khi sử dụng ma túy. Sau đó, T bẻ 01 viên kẹo ra làm đôi, đưa cho Tr ½ viên để Tr sử dụng bằng cách uống với nước, T sử dụng 01 viên, còn C và H tự lấy ma túy kẹo sử dụng bằng cách uống với nước. Sau khi sử dụng hết 10 viên ma túy kẹo, T lấy đĩa sứ, thẻ nhựa, ống hút và bật lửa có sẵn trong phòng đem ra để sử dụng ma túy ke. T đổ 1/3 túi ma túy ke ra đĩa và dùng bật lửa, thẻ nhựa để xào ke, Tr cầm điện thoại của T bật đèn Flash soi cho T xào và kẻ các đường ma túy ke cho mọi người trong phòng sử dụng. Khi xào xong, T tự kẻ thành các đường ke và sử dụng luôn 03 đường rồi để đĩa ke xuống đệm. Sau đó, C, H, Tr lần lượt cầm đĩa ke lên sử dụng bằng cách dùng ống hút bằng tờ tiền 10.000 đồng hít các đường ke được T kẻ sẵn qua mũi vào cơ thể. Khi mọi người sử dụng ma túy, Tr cầm điện thoại bật đèn Flash soi cho mọi người. Đến 19 giờ 40 phút ngày 12/7/2023, khi T cùng đồng bọn vừa sử dụng hết 10 viên ma túy kẹo và gần hết 01 nửa uôn ma túy ke thì bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy C an tỉnh Hà Nam vào kiểm tra, phát hiện, thu giữ các vật chứng có liên quan, sau đó bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang, gồm:

Thu trên mặt đệm kê trong phòng trọ P.02: 01 đĩa sứ màu trắng có đường kính khoảng 25cm, trên mặt đĩa có các chất tinh thể màu trắng; 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ, được cố định bằng 03 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 thẻ nhựa màu đỏ, loại thẻ gắn sim điện thoại có kích thước khoảng (05x08)cm. Cơ quan C an đã cho chất tinh thể màu trắng trên mặt đĩa sứ vào trong 01 túi zip trong suốt, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, có kích thước khoảng (05x08)cm, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Chiếc đĩa sứ, ống hút, thẻ nhựa cứng được cho vào 01 túi zip trong suốt có kích thước khoảng (32x45)cm, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, sau đó dán dải niêm phong ký hiệu QT02; 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng của Nguyễn Thị Thùy Tr, mặt trước và mặt sau của điện thoại bị vỡ nhiều vết kéo dài được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng vỏ màu trắng đỏ, mặt trước màn hình bị vỡ nhiều chỗ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04; 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT05;

Tạm giữ 01 loa Bluetooth hình tròn, màu đen, dưới đế có chữ Harman/kardon kèm dây sạc; 01 bật lửa ga màu đỏ phần đầu có gắn kim loại khắc chữ THONG NHAT, thân bật lửa có chữ LỘC ÔNG BẦY, cơ quan C an đã xì hết ga; 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA màu sơn đỏ, đeo BKS 35A - 134.CC.

Khám xét khẩn cấp phòng trọ P.02: Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam đã thu giữ:

Tại vị trí bếp trong phòng trọ: 03 hộp nhựa hình chữ nhật có dán giấy màu xanh, có kích thước khoảng (24x6)cm, một mặt có in chữ Sport; 02 hộp giấy hình chữ nhật màu xanh đen có kích thước khoảng (24x6)cm, một mặt có in chữ Club; 03 hộp giấy hình chữ nhật màu xanh đen có kích thước khoảng (23x5)cm, một mặt có in chữ CCI, bên trong mỗi hộp đều có 50 vật hình viên đạn, có vỏ bằng kim loại màu vàng, đầu đều có gắn nhựa màu đen. Tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01.

Trên cửa sổ trong phòng: 01 thẻ căn cước công dân có số 037201001404 mang tên Trần Duy T và số tiền 920.000 đồng trong 01 ví giả da màu nâu.

Trên sàn nhà trong phòng: 01 thẻ căn cước công dân có số 017204001138 mang tên Nguyễn Văn Hà; 01 hộ chiếu có số 01550126 mang tên Nguyễn Văn Hà.

Tại bản kết luận giám định số 445/KL - KTHS ngày 18/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: Mẫu tinh thể trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,216g, loại Ketamine; 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn; 01 thẻ nhựa cứng; 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng trong gói ký hiệu QT02 gửi giám định có bám dính ma túy, loại Ketamine.

Tại bản kết luận giám định số 446/KL - KTHS ngày 18/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: Tìm thấy chất Dehydronorketamine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Ketamine trong mẫu nước tiểu ký hiệu M1, M3, M4 gửi giám định; tìm thấy chất ma túy MDMA trong mẫu nước tiểu M2 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 667/KL - KTHS ngày 26/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: Các mẫu cần giám định đều là đạn thể thao 22LR, có thể sử dụng để bắn cho các loại súng thể thao CZ455, Toz-35, CM22M... và súng tự chế bắn đạn thể thao; 22LR, không phải là đạn sử dụng cho các loại súng quân dụng thông thường.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an thị xã Duy Tiên xác định được: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning màu đỏ, BKS 35A – 134.CC mà Trần Duy T điều khiển chở Phạm Văn C về cầu Gián Khẩu mua ma túy của Đào Văn Đ đến nay đã xác định được, chiếc xe ô tô này đăng ký mang tên anh Trịnh Hồng L SN 1991 cư trú tại xóm V, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Tuy nhiên, anh L khai báo anh mua và đăng ký chiếc xe ô tô BKS 35A – 134.CC năm 2019. Đến khoảng tháng 4/2021, do không còn nhu cầu sử dụng nên anh đã bán chiếc xe ô tô này cho một người không xác định được tên, tuổi, địa chỉ với giá 150.000.000 đồng. Tuy nhiên, Trần Duy T khai báo chiếc xe ô tô BKS 35A – 134.CC là của anh Nguyễn Văn Đ4 SN 1991, cư trú tại thôn C xã A, huyện L, tỉnh Hòa Bình (anh Đ4 là bạn của T), T mượn xe ô tô này của anh Đ4 làm phương tiện đi lại. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã tiến hành xác minh, triệu tập anh Nguyễn Văn Đ4 đến để làm việc nhưng anh Đ4 không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không xác định được hiện anh Đ4 đang làm gì, ở đâu. Vì vậy, cơ quan điều tra đã tách chiếc xe ô tô BKS 35A – 134.CC ra để tiếp tục xác minh, làm rõ. Khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 126/CT - VKS - DT ngày 29/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam truy tố Đào Văn Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Trần Duy T, Quách Mạnh H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố Phạm Văn C về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Thị Thùy Tr về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đào Văn Đ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo Đào Văn Đ số tiền 05 triệu đồng để sung ngân sách nhà nước.

- Điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Trần Duy T, Quách Mạnh H. Áp dụng riêng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Trần Duy T, xử phạt: Trần Duy T từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù, Quách Mạnh H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

- Điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Phạm Văn C từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

- Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thị Thùy Tr từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa: Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thùy Tr phát biểu bào chữa, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Nguyễn Thị Thùy Tr và người đại diện đồng ý với lời bào chữa, không bổ sung gì. Các bị cáo Đào Văn Đ, Trần Duy T, Quách Mạnh H, Phạm Văn C đều xin giảm nhẹ hình phạt và không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duy Tiên và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân và đồng bọn, lời khai của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, vật chứng thu giữ đã được thẩm định tại phiên toà, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ ngày 12/7/2023, tại phòng trọ phòng trọ P.02 thuộc TDP V, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Trần Duy T lấy 1,5 chỉ ma túy ke và 03 mảnh của viên ma túy kẹo ra để sử dụng cùng với Phạm Văn C, Quách Mạnh H và Nguyễn Thị Thùy Tr. T đưa cho Tr 01 mảnh ma túy kẹo để Tr sử dụng, bỏ 01 mảnh ma túy kẹo vào cốc nước bỏ húc cho C sử dụng. Sau đó, T lấy đĩa sứ, thẻ nhựa, ống hút và bật lửa, đổ 1,5 chỉ ma túy ke ra đĩa xào. Khi T xào ma túy ke, Tr cầm điện thoại của T bật đèn Flash soi cho T xào ke và kẻ các đường ke cho mọi người sử dụng. T sử dụng 03 đường ke và để đĩa ke xuống đệm. Sau đó, H, C và Tr lần lượt bê đĩa ke lên và sử dụng. Quá trình sử dụng ma túy, H sử dụng điện thoại của mình kết nối với loa Bluetooth để bật nhạc mạnh cho mọi người cảm nhận cảm giác phê ma túy. Cứ như vậy, T, C, H và Tr cùng nhau sử dụng hết số ma túy ke mà T bỏ ra rồi nằm nghỉ, nghe nhạc trong phòng trọ.

Do có nhu cầu muốn sử dụng ma túy tiếp nên khoảng 06 giờ cùng ngày, T rủ C và H mua ma túy về cùng nhau sử dụng tiếp. Do không có tiền nên cả nhóm thống nhất đem chiếc điện thoại Iphone 13 Promax của C đi cầm lấy tiền mua ma túy, C đồng ý. T gọi điện thoại cho Đào Văn Đ và thống nhất mua của Đ 10 viên ma túy kẹo và nửa uồn ma túy ke với giá 13.000.000 đồng, do T không có tiền nên đưa cho Đ chiếc điện thoại Iphone 13 Promax của C đến chiều T vay được tiền thì sẽ trả Đ và lấy điện thoại về cho C. Sau đó, T điều khiển xe ô tô BKS 35A - 134.CC chở C về cầu G thuộc huyện G, tỉnh Ninh Bình để mua ma túy của Đ. Khoảng 08 giờ, tại cầu G, Đ đã đưa cho T 01 bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 10 viên ma túy kẹo và nửa uồn ma túy ke, C đưa cho T chiếc điện thoại Iphone 13 Promax để T đưa cho Đ.

Khi về đến phòng trọ, C cầm vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa ma túy vào phòng trọ để sử dụng. Tại đây, T lấy 01 viên ma túy kẹo bẻ làm đôi đưa cho Tr ½ viên để Tr sử dụng, T sử dụng ½ viên. H và C tự lấy ma túy kẹo sử dụng. Sau đó, T tiếp tục bật nhạc, xào ma túy ke và kẻ các đường ke cho mọi người sử dụng, Tr tiếp tục cầm điện thoại của T bật đèn Flash soi cho T xào ke và kẻ các đường ke cho mọi người sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 40 phút, khi T, C, H và Tr đang sử dụng ma túy thì vừa sử dụng hết 10 viên ma túy kẹo và gần hết 01 nửa uồn ma túy ke thì bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam vào kiểm tra, phát hiện, bắt giữ quả tang và thu giữ của T, C 0,216g ma túy, loại Ketamine. Tại thời điểm sử dụng trái phép chất ma túy, Nguyễn Thị Thùy Tr 17 tuổi 03 tháng 22 ngày, là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi.

Hành vi nêu trên của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương. Hành vi nêu trên của Đào Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; hành vi của Trần Duy T và Quách Mạnh H, Phạm Văn C, Nguyễn Thị Thùy Tr

đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a,b,c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo T, H; theo điểm b,c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn C và theo điểm a,b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ Tr. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét vai trò của các bị cáo:* Trong vụ án này, bị cáo Trần Duy T là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác tổ chức sử dụng ma túy, thực hiện tội phạm tích cực nên giữ vai trò đầu; các bị cáo Phạm Văn C, Quách Mạnh H và Nguyễn Thị Thuỳ Tr giữ vai trò đồng phạm giúp sức trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Đào Văn Đ phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi bán trái phép chất ma túy của mình.

[4] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về nhân thân: Các bị cáo Trần Duy T, Quách Mạnh H có nhân thân tốt, các bị cáo Đào Văn Đ, Phạm Văn C, Nguyễn Thị Thuỳ Tr có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Duy T, Quách Mạnh H, Phạm Văn C, Nguyễn Thị Thuỳ Tr không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Đào Văn Đ phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ này quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đào Văn Đ sau khi phạm tội đã ra đầu thú, thân nhân là người có công với cách mạng, bị cáo Trần Duy T có ông ngoại là người có công với cách mạng (có xác nhận của chính quyền địa phương) nên các bị cáo Đào Văn Đ, Trần Duy T đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ Tr khi thực hiện tội phạm đã đủ 16 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi nên bị cáo còn được áp dụng quy định của pháp luật đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn C khai báo gia đình có công với cách mạng nhưng không xuất trình được tài liệu chứng cứ nên bị cáo công không được hưởng tình tiết giảm nhẹ này.

[5] *Về hình phạt:*

Xét tính chất hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng vì thế cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung. Do các bị cáo Trần Duy T, Phạm Văn C, Quách Mạnh H là người không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Riêng bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ Tr là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung. Còn bị cáo Đào Văn Đ hưởng lợi từ việc bán trái phép chất ma túy nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền để sung ngân sách nhà nước.

[6] *Về các hành vi khác, nguồn gốc ma túy:*

Về nguồn gốc số ma túy, gồm 1,5 chỉ ma túy ke và 03 mảnh của viên ma túy kẹo mà Trần Duy T cùng đồng bọn sử dụng lúc 02 giờ ngày 12/7/2023, T khai báo trước đó T đi sinh nhật và được một người bạn cho, do T say nên không nhớ là ai đã cho T số ma túy này.

Về nguồn gốc số ma túy gồm 10 viên ma túy kẹo và nửa uồn ma túy ke mà Đào Văn Đ bán cho Trần Duy T và Phạm Văn C, Đ khai báo: Ngày 11/7/2023, Đ một mình đi đến cầu N nổi giữa Ý Yên - Nam Định với thành phố Ninh Bình - Ninh Bình gặp 01 người đàn ông chạy xe ôm không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể mua 13.000.000 đồng được 10 viên ma túy kẹo và nửa uồn ke. Sau khi mua được ma túy, Đ đem về và lấy một ít ma túy ke ra sử dụng, số ma túy còn lại Đ đã bán cho T. Do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duy Tiên không có căn cứ xử lý là đúng.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 400 viên đạn thể thao của Trần Duy T đã vi phạm điểm a khoản 5 Điều 11 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/01/2021 của Chính Phủ nên Công an thị xã Duy Tiên đã có văn bản trình UBND thị xã Duy Tiên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 17/10/2023, UBND tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1181/QĐ-XPHC, xử phạt Trần Duy T 30.000.000 đồng là đúng quy định pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Văn H4 SN 2004, cư trú tại thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình là người có 01 thẻ căn cước công dân số 017204001138 và 01 hộ chiếu số P01550216 để tại phòng trọ P.02, nơi Trần Duy T cùng đồng bọn tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra đã xác định được anh H4 là bạn của T, chiều ngày 12/7/2023, anh H4 có đến phòng trọ trên gửi đồ cá nhân sau đó đi chơi với bạn, không liên quan và sử dụng ma túy cùng nhóm T nên cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không có căn cứ để xử lý theo quy định là đúng.

Do không xác định được người nữ giới tên H3 thuê phòng trọ P.02 của gia đình anh Phan Văn Tr, nơi Trần Duy T cùng đồng bọn tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là ai, ở đâu; không xác định được người bạn đã cho T 1,5 chỉ ma túy ke và 03 mảnh nhỏ của viên ma túy kẹo; không xác định được người bán ma túy cho Đào Văn Đ là ai, ở đâu nên cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không có căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định là đúng.

Đối với anh Phan Văn Tr, chủ nhà trọ không biết việc Trần Duy T cùng đồng bọn sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ nên cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không có căn cứ để xử lý theo quy định.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato BKS 35A – 244.CC mà Đào Văn Đ sử dụng đem ma túy bán cho Trần Duy T, quá trình điều tra xác định được đây là tài sản hợp pháp của ông Đào Văn Đ4 (là bố đẻ của Đ). Ngày 12/7/2023, ông Đ4 cho Đ mượn xe ô tô trên để đi C việc, không biết Đ sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không có căn cứ để thu giữ xe ô tô trên cũng như không có căn cứ để xử lý đối với ông Đoạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13Promax của Phạm Văn C, tại cơ quan điều tra, Đào Văn Đ khai báo, chiều ngày 12/7/2023, sau khi nhận được số tiền 13.000.000 đồng do Trần Duy T chuyển khoản trả Đ thì Đ đã gửi chiếc điện thoại trên cho dịch vụ xe ghép, không xác định được biên kiểm soát của xe và người điều khiển trả cho T. Trần Duy T và Phạm Văn C đều khẳng định chưa nhận được chiếc điện thoại này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để thu giữ, xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong có số 445/KTHS; 01 Phong bì niêm phong có số 445/KTHS bên trong có một đĩa sứ, một thẻ làm bằng sim điện thoại; 01 Phong bì niêm phong trên phong mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả”, 01 chiếc bật lửa ga là vật cấm lưu hành, sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với ống hút làm bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 03 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 01 chiếc loa Bluetooth là vật chứng các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 căn cước mang tên bị cáo Phạm Văn C, 01 Giấy phép lái xe mang tên Quách Mạnh H, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn Hà, 01 hộ chiếu mang tên Nguyễn Văn Hà là giấy tờ tùy thân, tài sản hợp pháp của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không liên quan đến tội phạm cần trả lại.

Đối với số tiền 920.000 đồng và 01 căn cước công dân mang tên Trần Duy T thu của bị cáo Trần Duy T là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[8] *Truy thu số tiền* 13.000.000 đồng của bị cáo Đào Văn Đ thu lời bất chính từ việc bán ma túy để sung ngân sách nhà nước.

[9] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo, đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Căn cứ:

- Khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đào Văn Đ.

- Điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Duy T.

- Điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Quách Mạnh H.

- Điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn C.

- Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Thùy Tr.

Tuyên bố bị cáo Đào Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, các bị cáo Trần Duy T, Quách Mạnh H, Phạm Văn C, Nguyễn Thị Thùy Tr phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

Đào Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2023.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Đào Văn Đ số tiền 5.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Trần Duy T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2023.

Phạm Văn C 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2023.

Quách Mạnh H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2023.

Nguyễn Thị Thuỳ Tr 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2023.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 Phong bì niêm phong có số 445/KTHS; 01 Phong bì niêm phong có số 445/KTHS bên trong có một đĩa xù, một thẻ làm bằng sim điện thoại; 01 Phong bì niêm phong trên phong mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả”, 01 chiếc bật lửa ga.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: số tiền 10.000 đồng, 03 điện thoại di động Iphone; 01 chiếc loa Bluetooth.

- Trả lại bị cáo Phạm Văn C 01 căn cước mang tên Phạm Văn C.

- Trả lại bị cáo Quách Mạnh H: 01 Giấy phép lái xe mang tên Quách Mạnh H.

- Trả lại bị cáo Trần Duy T: 01 căn cước công dân mang tên Trần Duy T và số tiền 920.000 đồng.

- Trả lại anh Nguyễn Văn H4: 01 căn cước C dân, 01 hộ chiếu đều mang tên Nguyễn Văn Hà.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam ngày 08/12/2023).

3. Truy thu số tiền 13.000.000 đồng của bị cáo Đào Văn Đ để sung ngân sách nhà nước.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội các bị cáo Đào Văn Đ, Trần Duy T, Quách Mạnh H, Phạm Văn C, Nguyễn Thị Thuỳ Tr mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm: Các bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị cáo Tr, người bào chữa cho bị cáo Tr có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- CQCSĐT CA thị xã Duy Tiên;
- CQTHAHS C an thị xã Duy Tiên;
- Trại tạm giam C an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Các bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tươi

